TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/DS-ST
Ngày: 20-6-2022
V/v tranh chấp: "*Hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thụy Đang Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Long

2. Ông Phan Thanh Dũng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tưởng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thảo Nh**, sinh năm 2001 *(có mặt)*

Địa chỉ: ấp Thới Thuận B, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thới Thuận B, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Nguyễn Thảo Nh trình bày: chị có cho anh Nguyễn Văn Ng vay số tiền 135.000.000 đồng từ năm 2020 đến ngày 15/10/2021 thì hai bên có làm hợp đồng vay tài sản có công chứng nhưng số tiền trên hợp đồng vay là 63.500.000 đồng, do anh Ng hứa trả số tiền nợ nhưng không trả nên chị khởi

kiện yêu cầu anh Ng trả số tiền 63.500.000 đồng theo hợp đồng vay đã ký và trả lãi từ tháng 10 năm 2021 đến khi xét xử với mức lãi suất là 1%/ tháng.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Ng vắng mặt suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: chị Nh vẫn giữ yêu cầu như đã trình bày nêu trên, về thời gian tính lãi chị Nh yêu cầu tính tròn đến ngày 14/6/2022. Bị đơn anh Ng vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Văn Ng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Ng.

[2] Chị Nguyễn Thảo Nh có cho anh Nguyễn Văn Ng vay tiền, nhưng do anh Ng không trả lãi và vốn như đã thỏa thuận nên hai bên phát sinh tranh chấp, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Chị Nguyễn Thảo Nh yêu cầu anh Ng trả số tiền đã vay là 63.500.000đồng và yêu cầu tính lãi 1%/ tháng thời điểm tính lãi từ ngày 15/10/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Xét thấy: chị Nh có cho anh Ng vay tiền và hai bên có lập hợp đồng vay tài sản được công chứng ngày 15/10/2021, hợp đồng có chữ ký tên của anh Ng và được công chứng theo quy định. Theo nội dung của hợp đồng vay này thì anh Ng vay của chị Nh số tiền 63.500.000 đồng, lãi suất hai bên thỏa thuận theo lãi suất của ngân hàng.

Phía anh Ng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không phản đối các chứng cứ mà bên nguyên đơn đưa ra để chứng minh cho việc cho anh Ng đã vay của chị Nh số tiền 63.500.000 đồng . Nên việc chị Nh yêu cầu anh Ng trả số tiền vay 63.500.000 đồng là có căn cứ để chấp nhận và cũng phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] Về yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa, chị Nh yêu cầu tính lãi trên số tiền vay, mức lãi suất là 1%/tháng, số tháng tính đến ngày 14/6/2022. Yêu cầu của nguyên đơn về tính lãi, thời gian tính lãi và mức lãi suất là phù hợp nên chấp nhận.

63.500.000 đồng x 1%/tháng/ 8 tháng (từ ngày 15/10/2021 đến ngày 14/6/2022) = 5.080.000 đồng.

Tổng số tiền vốn và lãi mà anh Ng phải trả cho chị Nh là 68.580.000 đồng.

[4] Về án phí: các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thảo Nh.

2. Buộc anh Nguyễn Văn Ng phải trả cho chị Nguyễn Thảo Nh số tiền 68.580.000 đồng (sáu mươi tám triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 375, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: anh Nguyễn Văn Ng phải nộp 3.429.000 đồng (ba triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng). Chị Nguyễn Thảo Nh được nhận lại 3.375.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005349 ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thụy Đang Phượng